

Số: 69/2024/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 07 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

*V/v: Yêu cầu xác định con cho mẹ*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:** Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Văn Quang;

**Thư ký phiên họp:** Bà Trần Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:** Ông Phạm Hồng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 10/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2024 về việc “Yêu cầu xác định con cho mẹ” theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2024/QĐPH ngày 29 tháng 01 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973; nơi đăng ký thường trú tại: Tổ dân phố Phúc Lý 2, phường M, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Tổ dân phố Hạ 11, phường T, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên họp.

**2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Khắc L, sinh năm 1993; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ dân phố Hạ 11, phường T, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên họp.

- Chị Khắc Thị L, sinh năm 1995; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ dân phố số 6, phường X, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên họp.

- Ông Nguyễn Khắc H, sinh năm 1971; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ dân phố Hạ 11, phường T, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên họp.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ**

Tại đơn yêu cầu, bản tự khai và tại phiên họp, bà Nguyễn Thị T – người yêu cầu trình bày: Bà và ông Nguyễn Khắc H chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện từ ngày 26/11/1991 và đã tổ chức đám cưới theo phong tục truyền thống tại địa phương nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi cưới, bà và ông H đã về chung sống với nhau tại nhà ông H ở xã T, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội (nay là phường T, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội) từ đó đến nay. Quá trình chung sống, bà và ông Nguyễn Khắc H có 02 con chung, gồm: anh Nguyễn Khắc L, sinh năm 1993 và chị Khắc Thị L, sinh năm 1995. Do sai sót khi gia đình làm thủ tục khai sinh cho anh L và chị L nên phần khai về họ và tên người mẹ trên giấy khai sinh của anh L và chị L đã ghi sai họ và tên mẹ. Bà T và anh L, chị L đã xét nghiệm ADN theo các Kết quả xét nghiệm ADN số 4707H/2023/01 và số 4707H/2023/02 ngày 30/09/2023 do Công ty TNHH Công nghệ Di truyền N xác nhận có quan hệ huyết thống mẹ – con. Vì vậy bà T đề nghị Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xác định anh Nguyễn Khắc L và chị Khắc Thị L là con của bà Nguyễn Thị T theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Khắc L và chị Khắc Thị L trình bày: Anh chị là con của ông Nguyễn Khắc H và mẹ là bà Nguyễn Thị T. Ông H và bà T chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện và sinh được 02 con chung là Nguyễn Khắc L và Khắc Thị L. Khi lớn lên anh L và chị L đã biết có sự sai sót họ tên mẹ của anh L và chị L trên giấy khai sinh. Theo giấy khai sinh của anh L và chị L ở phần khai về họ và tên người mẹ ghi tên người mẹ là Chu Thị H là không đúng với thực tế, thực tế mẹ của anh L và chị L là bà Nguyễn Thị T, từ khi sinh đến khi trưởng thành anh chị vẫn ở cùng người mẹ là bà Nguyễn Thị T mà không phải là bà Chu Thị H, anh L và chị L cũng không biết bà Chu Thị H là ai và vì sao giấy khai sinh của anh chị lại ghi sai họ và tên người mẹ của anh chị. Ngày 30/09/2023 anh L và chị L và mẹ là bà Nguyễn Thị T đã xét nghiệm ADN để xác định quan hệ huyết thống và Kết quả xét nghiệm ADN số 4707H/2023/01 và số 4707H/2023/02 ngày 30/09/2023 do Công ty TNHH Công nghệ Di truyền N xác nhận anh L, chị L và bà T có quan hệ huyết thống mẹ – con. Nay bà Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xác định bà là mẹ của anh L và chị L là hoàn toàn đúng với thực tế, anh L và chị L đồng ý và đề nghị Tòa án xác định bà Nguyễn Thị T là mẹ của anh Nguyễn Khắc L và chị Khắc Thị L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Khắc H trình bày: Ông và bà Nguyễn Thị T chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện từ ngày 26/11/1991 và đã tổ chức đám cưới theo phong tục truyền thống tại địa phương nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi cưới, ông và bà T đã về chung sống với nhau tại nhà ông có địa chỉ tại xã T, huyện Từ Liêm, thành phố

Hà Nội (nay là phường T, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội) từ đó đến nay. Quá trình chung sống, ông và bà Nguyễn Thị T có 02 con chung, gồm: Nguyễn Khắc L, sinh năm 1993 và Khắc Thị L, sinh năm 1995. Do sai sót khi gia đình làm thủ tục khai sinh cho con ông là anh L và chị L nên trên giấy khai sinh của anh L và chị L đã ghi sai họ và tên mẹ ở mục phần khai về người mẹ là bà Chu Thị H là không đúng, ông chỉ chung sống với bà Nguyễn Thị T và sinh được hai người con như trên, ông chưa bao giờ chung sống với người có tên là Chu Thị H.

Ngày 30/09/2023 bà T và anh L, chị L đã xét nghiệm ADN theo các Kết quả xét nghiệm ADN số 4707H/2023/01 và số 4707H/2023/02 ngày 30/09/2023 do Công ty TNHH Công nghệ Di truyền N xác nhận bà T có quan hệ huyết thống mẹ – con với anh L và chị L. Nay bà T yêu cầu Tòa án xác định anh Nguyễn Khắc L và chị Khắc Thị L là con của bà Nguyễn Thị T là đúng với thực tế, ông đồng ý và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm nhận định:

[1] Về tố tụng: Việc yêu cầu Tòa án xác định mẹ cho con của bà Nguyễn Thị T là yêu cầu về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 10 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự. Bà T có nơi cư trú tại quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội vì vậy yêu cầu của bà T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

[2] Về nội dung: Căn cứ ý kiến của các đương sự, kết luận giám định ADN số 19/24/KLGĐADN-PYHN ngày 29/01/2024 của Trung tâm Pháp y Hà Nội kết luận bà Nguyễn Thị T có quan hệ huyết thống mẹ - con với Nguyễn Khắc L và Khắc Thị L. Vì vậy bà Nguyễn Thị T yêu cầu xác định anh Nguyễn Khắc L và chị Khắc Thị L là con của bà Nguyễn Thị T là có căn cứ.

[3] Về lệ phí và quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 10 Điều 29, Điều 361, Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu xác định con cho mẹ của bà Nguyễn Thị T.

2. Xác định anh Nguyễn Khắc L và chị Khắc Thị L là con của bà Nguyễn Thị T.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí bà T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm theo biên lai số BLTU/23 số 0021258 ngày 09/01/2024. Ghi nhận bà T đã nộp đủ lệ phí.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày 07/02/2024. Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 07/02/2024.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường T, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Hoàng Văn Quang**